

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc thành lập Ban dân tộc của HĐND huyện**  
**khóa VII, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Bù Đăng.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 1130/2016/UBTVQH13 ngày 14/01/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn, điều kiện thành lập Ban dân tộc HĐND tỉnh, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Thường trực Hội đồng nhân dân huyện kính trình Hội đồng nhân dân huyện ban hành Nghị quyết về việc thành lập Ban dân tộc Hội đồng nhân dân huyện, cụ thể như sau:

**1. Sự cần thiết phải ban hành nghị quyết**

Tại khoản 3 Điều 25 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định “Hội đồng nhân dân huyện thành lập Ban pháp chế, Ban kinh tế – xã hội; nơi nào có nhiều dân tộc thiểu số thì thành lập Ban dân tộc. Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định tiêu chuẩn, điều kiện thành lập Ban Dân tộc quy định tại khoản này”.

Tại mục a, khoản 1, Điều 2 của Nghị quyết số 1130/2016/UBTVQH13 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định tiêu chí, điều kiện thành lập Ban dân tộc của Hội đồng nhân dân huyện, cụ thể: “Huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh có trên 5.000 người đồng bào dân tộc thiểu số đang cần nhà nước tập trung hỗ trợ phát triển”

Huyện Bù Đăng có 16 xã, thị trấn trong đó có 01 xã và 08 thôn đặt biệt khóm khán thụ hưởng chương trình 135, giai đoạn 2017 – 2020 (theo Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 của Thủ trưởng Chính phủ).

Tính đến ngày 31/12/2020, dân số toàn huyện là 140.077 người; có 31 thành phần dân tộc thiểu số, với tổng số là 56.642 người, chiếm 40,44% dân số toàn huyện, cụ thể: S'tiêng 17.405 người, Mnông 9.294 người, Mạ 490 người, Khmer 515 người, Tày 12.190 người, Nùng 8.768 người, Mường 532 người, Hoa 3.258 người, Dao 2.543 người, Mông 671 người, khác 976 người.

Đồng bào dân tộc thiểu số của huyện sống trên địa bàn khó khăn và miền núi; hiện nay, đa số các hộ dân tộc thiểu số của huyện có đời sống khó khăn cần sự giúp đỡ, hỗ trợ phát triển Nhà nước.

Trong nhiệm kỳ vừa qua, nhiệm kỳ 2016-2021, huyện đã thành lập Ban dân tộc của HĐND huyện và Ban dân tộc HĐND huyện đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ; góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào dân tộc thiểu số trong huyện. Vì vậy, việc tiếp tục thành lập Ban dân tộc của Hội đồng nhân dân huyện Bù Đăng Bình Phước khóa VII là cần thiết.

## 2. Căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết

Nội dung tờ trình, dự thảo nghị quyết được xây dựng căn cứ theo các quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa năm 2015; Sửa đổi, bổ sung năm 2019; Nghị quyết số 1130/2016/UBTVQH13 ngày 14/01/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

## 3. Nội dung chính của đề án

(có dự thảo đề án kèm theo)

Thường trực Hội đồng nhân dân huyện kính trình kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân huyện khóa VII xem xét, quyết định./.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND HUYỆN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

*Nơi nhận:*

- TT- HĐND tỉnh;
- TT.HU, TTHĐND, UBND; BTTMTTQVN huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Các Đại biểu HĐND huyện;
- LĐVP, HĐND&UBND;
- Lưu: VT.



*Điều Hà Hồng Lý*

**ĐỀ ÁN**

**Thành lập Ban dân tộc của Hội đồng nhân dân huyện,  
nhiệm kỳ 2021 - 2026**

*(Ban hành kèm theo Tờ trình số 07 /TT-UBND ngày 19/6/2021  
của Hội đồng nhân dân huyện)*

**I. CĂN CỨ PHÁP LÝ**

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2019;
- Căn cứ Nghị quyết số 1130/2016/UBTVQH13 ngày 14/01/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn, điều kiện thành lập Ban dân tộc HĐND tỉnh, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

**II. SỰ CẦN THIẾT THÀNH LẬP BAN DÂN TỘC CỦA HỘI  
ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN**

Tại khoản 3, Điều 25 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định “*Hội đồng nhân dân huyện thành lập Ban Pháp chế, Ban Kinh tế - Xã hội; nơi nào có nhiều dân tộc thiểu số thì thành lập Ban dân tộc. Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định tiêu chuẩn, điều kiện thành lập Ban dân tộc quy định tại khoản này*”.

Tại mục a, khoản 1, Điều 2 của Nghị quyết số 1130/2016/UBTVQH13 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định tiêu chí, điều kiện thành lập Ban dân tộc của Hội đồng nhân dân huyện, cụ thể: “*Huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh có trên 5.000 người đồng bào dân tộc thiểu số đang cần nhà nước tập trung hỗ trợ phát triển*”

Huyện Bù Đăng có 16 xã, thị trấn trong đó có 01 xã và 08 thôn đặt biệt khố khăn thụ hưởng chương trình 135, giai đoạn 2017 – 2020 (*theo Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 của Thủ trưởng Chính phủ*).

Tính đến ngày 31/12/2020, dân số toàn huyện là 140.077 người; có 31 thành phần dân tộc thiểu số, với tổng số là 56.642 người, chiếm 40,44% dân số toàn huyện, cụ thể: S'tiêng 17.405 người, Mnông 9.294 người, Mạ 490 người, Khmer 515 người, Tày 12.190 người, Nùng 8.768 người, Mường 532 người, Hoa 3.258 người, Dao 2.543 người, Mông 671 người, khác 976 người.

Đồng bào dân tộc thiểu số của huyện sống trên địa bàn khó khăn và miền núi; hiện nay, đa số các hộ dân tộc thiểu số của huyện có đời sống khó khăn cần sự giúp đỡ, hỗ trợ phát triển Nhà nước.

Huyện đang xây dựng triển khai chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030 trên địa bàn huyện theo Quyết định số 1409/QĐ-TTg ngày 15/9/2020

của Thủ trưởng Chính phủ về ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 120/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030.

Trong nhiệm kỳ vừa qua, huyện đã thành lập Ban dân tộc của HĐND huyện nhiệm kỳ 2016 – 2021, Ban dân tộc HĐND huyện đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ; góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào dân tộc thiểu số trong huyện<sup>1</sup>. Lãnh đạo và các Ủy viên của Ban dân tộc HĐND huyện đã thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công theo quy chế hoạt động; thực hiện tốt công tác tiếp xúc cử tri, hoạt động giám sát, hoạt động tại các kỳ họp và tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau các kỳ họp theo yêu cầu của thường trực HĐND huyện; công tác theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị sau các đợt giám sát đã được quan tâm thường xuyên hơn, trên cơ sở kết quả giám sát, khảo sát.

Vì vậy, việc tiếp tục thành lập Ban dân tộc của Hội đồng nhân dân huyện Bù Đăng khóa VII là cần thiết.

### **III. VỀ DỰ KIẾN TỔ CHỨC CỦA BAN:**

Tại khoản 3, Điều 25 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định “Ban của Hội đồng nhân dân huyện gồm có Trưởng ban, một Phó Trưởng ban và các Ủy viên. Số lượng Ủy viên của các Ban của Hội đồng nhân dân huyện do Hội đồng nhân dân huyện quyết định. Trưởng ban của Hội đồng nhân dân huyện có thể là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách; Phó Trưởng ban của Hội đồng nhân dân huyện là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách”.

Khoản 2 Điều 83 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định: “Hội đồng nhân dân bầu Trưởng ban, Phó Trưởng ban của Hội đồng nhân dân trong số đại biểu Hội đồng nhân dân theo giới thiệu của Chủ tịch Hội đồng nhân dân”.

Theo đó, dự kiến tổ chức của Ban dân tộc HĐND huyện sau khi thành lập gồm: 01 Trưởng Ban hoạt động không chuyên trách và 01 Phó Trưởng Ban hoạt động chuyên trách và các Ủy viên là đại biểu HĐND huyện khóa VII, nhiệm kỳ 2021 – 2026.

### **IV. VỀ KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG:**

Kinh phí hoạt động của Ban dân tộc HĐND huyện do ngân sách huyện đảm bảo, được cân đối vào kinh phí hoạt động hàng năm của Hội đồng nhân dân huyện và thực hiện theo chế độ hiện hành.

<sup>1</sup> Nhiệm kỳ 2016 – 2021: Ban dân tộc HĐND huyện đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo luật định và hoàn thành kế hoạch đề ra; xây dựng và tổ chức thực hiện 15 đợt giám sát về các lĩnh vực có liên quan, đảm bảo thời gian quy định. Qua giám sát, Ban đã kiến nghị UBND huyện và các cơ quan liên quan một số nội dung liên quan đến việc tổ chức, triển khai thực hiện chính sách dân tộc trên địa bàn huyện ; đã phối hợp với các Ban HĐND tham tra nghị quyết trình tại kỳ họp;



HỘ ĐỒNG NHÂN DÂN  
HUYỆN BÙ ĐĂNG

Số: /NQ-HĐND

Dự thảo

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bù Đăng, ngày tháng năm 2021

## NGHỊ QUYẾT

### Về việc thành lập Ban dân tộc của Hội đồng nhân dân huyện

#### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ NHẤT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Sửa đổi, bổ sung năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 1130/2016/UBTVQH13 ngày 14/01/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn, điều kiện thành lập Ban dân tộc HĐND tỉnh, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Xét đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện tại Tờ trình số /TTr-HĐND ngày tháng 6 năm 2021 và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

#### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thông nhất thành lập Ban dân tộc của Hội đồng nhân dân huyện Bù Đăng khóa VII, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

**Điều 2.** Ban dân tộc Hội đồng nhân dân huyện Bù Đăng khóa VII, nhiệm kỳ 2021 – 2026 thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Sửa đổi, bổ sung năm 2019; Luật Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội, Hội đồng nhân dân năm 2015 và các quy định của pháp luật có liên quan.

**Điều 3.** Giao Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện giới thiệu người ứng cử để Hội đồng nhân dân huyện xem xét, bầu chức vụ Trưởng ban, Phó Trưởng Ban dân tộc Hội đồng nhân dân huyện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện phê chuẩn danh sách ủy viên của Ban trên cơ sở đề nghị của Trưởng Ban dân tộc Hội đồng nhân dân huyện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước khóa VII, kỳ họp thứ nhất thông qua ngày ... tháng ... năm 2021 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

**CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- TT HĐND tỉnh;
- TT huyện ủy;
- TTHĐND, UBND, BTTUBMTTQVN huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- TTHĐND, UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP ;
- Lưu: VT.